

Số: /BC-SNN

Bình Định, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Đánh giá tác động của Chính sách hỗ trợ hộ gia đình, cá nhân và địa bàn bố trí dân cư vùng thiên tai thuộc Chương trình bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2023 - 2025

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẤT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Ngày 21/11/2012, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1776/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2013-2015 và định hướng đến năm 2020 (gọi tắt Chương trình 1776). Trên cơ sở tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện chương trình 1776/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 phê duyệt Chương trình Bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 (gọi tắt là Chương trình 590) tạo điều kiện cho địa phương tiếp tục thực hiện nhiệm vụ bố trí ổn định dân cư.

Tổng hợp giai đoạn 2013-2022, trên địa bàn tỉnh đã thực hiện 15 dự án, phương án (11 dự án tập trung và 04 phương án xen ghép) bố trí ổn định cho 942 hộ (tập trung là 871 hộ, xen ghép 71 hộ); cơ sở hạ tầng tại các dự án bố trí dân cư đã xây dựng nhiều công trình cơ sở thiết yếu, phù hợp với tiêu chí nông thôn mới. Kết quả này khẳng định Chương trình bố trí dân cư là chủ trương đúng đắn của Đảng và nhà nước, phù hợp với lòng dân, nhân dân và các cấp chính quyền địa phương đồng tình ủng hộ; giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

Quá trình triển khai thực hiện Chương trình 1776 còn một số tồn tại, hạn chế như: tiến độ bố trí dân cư còn chậm, chính sách hỗ trợ còn có nội dung hạn chế chậm chưa được điều chỉnh, vốn đầu tư hạn chế, một số dự án đầu tư dàn trải. Vì vậy, Chương trình chưa đáp ứng nhu cầu di dân thực tế tại địa phương. Qua rà soát quy hoạch, nhu cầu bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh khoảng gần 2.000 hộ cần được bố trí, sắp xếp ổn định đến nơi ở mới. Từ thực trạng nêu trên và theo quy định tại điểm c và điểm d khoản 7 Mục VI Điều 1 Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ; trong đó, giao nhiệm vụ cho Ủy ban nhân dân tỉnh “Chủ động bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa phương, kết hợp lồng ghép nguồn vốn của các chương trình, dự án và nguồn vốn hợp pháp khác trên địa bàn để triển khai thực hiện Chương trình” và “Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, xây dựng và ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách hỗ trợ để thực hiện các nội dung, giải pháp của Chương trình tại địa phương”.

Mặt khác, tại khoản 4 mục VI Văn bản số 5668/BNN-KTHT ngày 29/8/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình bố trí dân cư theo Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ; trong đó, giao nhiệm vụ cho Ủy ban nhân dân tỉnh “Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, xây dựng và ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ để thực hiện các nội dung, giải pháp của Chương trình tại địa phương”.

Ngoài ra, căn cứ Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước và khoản 3, Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 thì việc ban hành Nghị quyết thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh. Do đó, việc xây dựng Nghị quyết quy định “*Chính sách hỗ trợ hộ gia đình, cá nhân và địa bàn bố trí dân cư vùng thiên tai thuộc Chương trình bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2023-2025*” là cần thiết và đảm bảo cơ sở pháp lý.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

Ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định Chính sách hỗ trợ hộ gia đình, cá nhân và địa bàn bố trí dân cư vùng thiên tai thuộc Chương trình bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2023-2025 nhằm hỗ trợ ổn định đời sống, sản xuất cho người dân thực hiện tái định cư tại các vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh; đảm bảo an toàn về tính mạng, tài sản của người dân, hỗ trợ giải quyết việc làm, từng bước nâng cao thu nhập, góp phần giảm nghèo, bảo vệ môi trường, củng cố quốc phòng và an ninh; hướng tới hình thành các điểm dân cư đạt chuẩn nông thôn mới trong giai đoạn 2023-2025.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Chính sách 1: Hỗ trợ trực tiếp hộ gia đình, cá nhân

1.1. Xác định vấn đề bất cập

Quá trình triển khai thực hiện bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013-2022, qua điều tra, khảo sát chi phí làm nhà ở tại một số địa phương cho thấy chi phí thực tế làm một căn nhà cấp 4, diện tích 40m² dao động khoảng 120-180 triệu đồng tùy từng địa phương, trong khi mức hỗ trợ kể cả di chuyển, làm nhà ở, lương thực (trường hợp không mất đất sản xuất)... chỉ có 20 triệu đồng/hộ. Mức hỗ trợ nêu trên đều rất thấp so với chi phí thực tế ở các địa phương, chưa giải quyết được những khó khăn cơ bản của người dân đến nơi tái định cư mới, đối tượng của Chương trình phần lớn là hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo, kinh tế còn khó khăn, thu nhập chưa ổn định, tiềm ẩn nguy cơ gây mất an ninh trật tự xã hội và tái di cư tự do đi nơi khác. Với mức hỗ trợ như trên thì không đủ điều kiện để xây dựng nhà ở và di chuyển đến khu tái định cư, do đó làm ảnh hưởng đến tiến độ di dân ở các dự án bố trí dân cư.

1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Hỗ trợ một phần chi phí cho các hộ gia đình, cá nhân để di chuyển người và

tài sản tới khu tái định cư theo quy hoạch đã được phê duyệt, khai hoang, xây dựng nhà ở, hỗ trợ lương thực (trong thời gian đầu tại nơi tái định cư), nước sinh hoạt, giải quyết một phần gánh nặng kinh tế nhằm ổn định đời sống, sản xuất cho người dân.

1.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

Hỗ trợ di chuyển người và tài sản, khai hoang, nhà ở, lương thực (trong thời gian đầu tại nơi tái định cư), nước sinh hoạt (nơi không có điều kiện xây dựng công trình cấp nước sinh hoạt tập trung).

Mức hỗ trợ 40 triệu đồng/hộ. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân bị mất nhà ở, đất sản xuất do thiên tai được hỗ trợ thêm 12 tháng lương thực theo mức tương đương 30kg gạo/người/tháng.

1.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách: Các hộ gia đình, cá nhân thuộc vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh.

- Tác động tích cực: Các hộ gia đình, cá nhân có thêm kinh phí để đầu tư xây dựng nhà ở, đảm bảo kinh phí để di chuyển người và tài sản từ nơi ở cũ đến nơi ở mới; kịp thời đáp ứng tiến độ và tạo điều kiện cho địa phương tiếp tục thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ bố trí dân cư đã được phê duyệt; giúp người dân an tâm khi đến mùa mưa, lụt, bão hàng năm.

- Tác động tiêu cực: Không

b) Các đối tượng khác có liên quan:

- Tác động tích cực: Chủ động trong công tác phòng chống, giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn; nâng cao năng lực hướng dẫn, hỗ trợ, giám sát của các cơ quan quản lý chuyên ngành trong việc thực hiện hướng dẫn quy trình bố trí ổn định dân cư. Góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình bố trí dân cư theo Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tác động tiêu cực: Không.

- Tác động khác: Làm tăng chi ngân sách Nhà nước để hỗ trợ đối tượng thụ hưởng Chương trình, khoảng 24.240 triệu đồng.

2. Chính sách 2: Hỗ trợ địa bàn nơi bố trí dân cư xen ghép

2.1. Xác định vấn đề bất cập

Theo báo cáo và thực tế triển khai thực hiện Chương trình bố trí dân cư giai đoạn 2013-2022, các dự án tập trung phải có quỹ đất để xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu mới di dời người dân đến nơi ở mới, nhưng phần lớn các điểm dân cư, các địa phương thực hiện Chương trình không có quỹ đất của các tổ chức, đơn vị kém hiệu quả để thu hồi hoặc chuyển mục đích sử dụng đất; mặt khác nếu có quỹ đất thì điều kiện đầu tư cơ sở hạ tầng rất lớn, nguồn vốn đầu tư hạn chế kéo dài, đồng thời người dân không phù hợp với phương thức sản xuất để ổn định đời sống

nơi ở mới. Do đó, Chương trình bố trí dân cư theo Quyết định số 590/QĐ-TTg giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 tập trung sắp xếp bố trí dân cư theo hình thức xen ghép để giảm chi phí đầu tư, quỹ đất bố trí, chi phí thấp hơn so với đầu tư tập trung; người dân vẫn có đất để sản xuất phù hợp với phong tục tập quán của địa phương.

2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Hỗ trợ một phần chi phí cho địa bàn nơi bố trí dân cư xen ghép theo chỉ tiêu của Ủy ban nhân dân tỉnh giao thuộc đối tượng chương trình đến các địa bàn để thực hiện các công việc sau:

- Điều chỉnh đất ở, đất sản xuất giao cho các hộ mới đến;
- Xây mới hoặc nâng cấp một số công trình hạ tầng thiết yếu, như: trường, lớp học, trạm xá, thủy lợi nội đồng, đường dân sinh, công trình cấp nước công cộng.

2.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

Địa bàn nơi bố trí dân cư xen ghép được ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các việc: Điều chỉnh đất ở, đất sản xuất giao cho các hộ mới đến (khai hoang, bồi thường theo quy định khi thu hồi đất của các tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất), xây mới hoặc nâng cấp lớp học, trạm y tế, thủy lợi nội đồng, đường dân sinh, công trình điện sinh hoạt, công trình cấp nước công cộng và một số công trình hạ tầng thiết yếu khác. Các hạng mục công trình được lựa chọn để nâng cấp hoặc đầu tư mới theo thứ tự ưu tiên, có sự tham gia của cộng đồng người dân sở tại.

Mức hỗ trợ địa bàn nơi bố trí dân cư xen ghép: 60 triệu đồng/hộ.

2.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách: Các hộ gia đình, cá nhân thuộc vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh.

- Tác động tích cực: Các hộ gia đình, cá nhân được tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất.

- Tác động tiêu cực: Không

b) Các đối tượng khác có liên quan:

- Tác động tích cực: Góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình bố trí dân cư theo Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tác động tiêu cực: Không.

- Tác động khác: Làm tăng chi ngân sách hỗ trợ cho đối tượng thụ hưởng Chương trình để nâng cấp hoặc xây mới công trình hạ tầng thiết yếu, khoảng 3.660 triệu đồng.

3. Chính sách 3: Hỗ trợ ổn định dân cư tại chỗ

3.1. Xác định vấn đề bất cập

Trước tình hình diễn biến phức tạp của thiên tai như hiện nay làm tăng nhu

cầu bố trí ổn định dân cư, trong khi đó quỹ đất tại các địa phương để bố trí các điểm tái định cư tập trung ngày càng hạn chế. Vì vậy, đối với hộ gia đình, cá nhân đang sinh sống ở vùng nguy cơ thiên tai nhưng địa phương không còn quỹ đất xây dựng khu tái định cư để di chuyển thì cần phải bố trí ổn định tại chỗ, đồng thời hỗ trợ kinh phí để hộ dân gia cố nhà cửa, trang bị vật dụng cần thiết để phòng chống thiên tai xảy ra.

3.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Hỗ trợ một phần chi phí cho các hộ gia đình, cá nhân ổn định tại nơi ở cũ, yên tâm phát triển sản xuất và ổn định đời sống.

3.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

Hộ gia đình, cá nhân đang sinh sống ở vùng có nguy cơ thiên tai nhưng không còn quỹ đất xây dựng khu tái định cư để di chuyển phải bố trí ổn định tại chỗ được ngân sách nhà nước hỗ trợ để nâng cấp nhà ở và vật dụng phòng, chống thiên tai thiết yếu khác.

Mức hỗ trợ hộ gia đình, cá nhân 20 triệu đồng/hộ.

3.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách: Các hộ gia đình, cá nhân thuộc vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh.

- Tác động tích cực: Các hộ gia đình, cá nhân có thêm kinh phí để nâng cấp nhà ở và vật dụng phòng, chống thiên tai thiết yếu khác.

- Tác động tiêu cực: Không

b) Các đối tượng khác có liên quan:

- Tác động tích cực: Nâng cao năng lực hướng dẫn, hỗ trợ, giám sát của các cơ quan quản lý chuyên ngành trong việc thực hiện hướng dẫn quy trình bố trí ổn định dân cư. Góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình bố trí dân cư theo Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tác động tiêu cực: Không.

- Tác động khác: Làm tăng chi ngân sách để hỗ trợ đối tượng thụ hưởng Chương trình nâng cấp, sửa chữa nhà ở hoặc mua vật dụng phòng chống thiên tai.

III. KIẾN NGHỊ GIẢI PHÁP LỰA CHỌN

- Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định Chính sách hỗ trợ hộ gia đình, cá nhân và địa bàn bố trí dân cư vùng thiên tai thuộc Chương trình bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2023-2025.

- UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định Chính sách hỗ trợ hộ gia đình, cá nhân và địa bàn bố trí dân cư vùng thiên tai thuộc Chương trình bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2023-2025.

IV. Ý KIẾN THAM VẤN

1. Ý kiến tham gia, góp ý của các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Hình thức lấy ý kiến: Gửi văn bản lấy ý kiến góp ý

- Thời gian: trong tháng/2023

2. Lấy ý kiến phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Hình thức lấy ý kiến: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tổ chức hội nghị phản biện

- Thời gian: trong tháng/2023

3. Ý kiến tham gia các tổ chức, cá nhân:

- Hình thức lấy ý kiến: đăng trên Cổng thông tin điện tử tỉnh

- Thời gian: 30 ngày kể từ ngày đăng

4. Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý (có báo cáo kèm theo).

V. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Giám sát

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

2. Tổ chức thực hiện

Sau khi Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện đảm bảo triển khai Nghị quyết hiệu quả.

V. PHỤ LỤC

Phụ lục Khái toán nguồn vốn dự kiến thực hiện Chính sách.

Trên đây là báo cáo đánh giá tác động của Chính sách hỗ trợ hộ gia đình, cá nhân và địa bàn bố trí dân cư vùng thiên tai thuộc Chương trình bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2023-2025, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài chính;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Phòng KHTH Sở;
- Các Chi cục: Thủy lợi, Kiểm lâm;
- Lưu: VT, PTNT.

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Phúc